

Số: /2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2018

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số /TTr-SVHTTDL ngày tháng năm 2018,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Tổng cục Du lịch;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Sở VHTTDL (10 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Linh**

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2018/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tại các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định của Luật Du lịch số 09/2017/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố (*UBND cấp huyện*); đơn vị quản lý khu du lịch; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; cộng đồng dân cư có tham gia hoạt động dịch vụ tại các khu, điểm du lịch và khách du lịch khi đến các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Quy định này, các từ ngữ được hiểu theo quy định tại Điều 3 Luật Du lịch như sau:

1. *Du lịch* là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác.

2. *Khách du lịch* là người đi du lịch hoặc kết hợp đi du lịch, trừ trường hợp đi học, làm việc để nhận thu nhập ở nơi đến.

3. *Hoạt động du lịch* là hoạt động của khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch và cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến du lịch.

4. *Tài nguyên du lịch* là cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên và các giá trị văn hóa làm cơ sở để hình thành sản phẩm du lịch, khu du lịch, điểm du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch. Tài nguyên du lịch bao gồm tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa

5. *Khu du lịch* là khu vực có ưu thế về tài nguyên du lịch, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch. Khu du lịch bao gồm khu du lịch cấp tỉnh và khu du lịch quốc gia.

6. *Hướng dẫn du lịch* là hoạt động cung cấp thông tin, kết nối dịch vụ dẫn khách du lịch, hỗ trợ khách du lịch sử dụng các dịch vụ theo chương trình du lịch.

7. *Hướng dẫn viên du lịch* là người được cấp thẻ để hành nghề hướng dẫn du lịch.

8. *Kinh doanh dịch vụ lữ hành* là việc xây dựng, bán và tổ chức thực hiện một phần hoặc toàn bộ chương trình du lịch cho khách du lịch.

9. *Cơ sở lưu trú du lịch* là nơi cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu lưu trú của khách du lịch.

10. *Môi trường du lịch* là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội nơi diễn ra các hoạt động du lịch.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý khu du lịch**

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải được quản lý theo quy định của pháp luật và theo quy định này.

a) Khu du lịch được hình thành từ nguồn kinh phí nhà nước thì do UBND cấp huyện quản lý. Khu du lịch được hình thành từ nguồn kinh phí do doanh nghiệp đầu tư thì do doanh nghiệp quản lý và chịu sự quản lý trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh (*sau đây gọi tắt là đơn vị quản lý khu du lịch*).

b) Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải có Nội quy (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) và Quy chế hoạt động theo quy định của pháp luật và quy định này để thực hiện. Phải treo bảng hiệu công nhận khu du lịch cấp tỉnh theo quy định.

2. Điều kiện công nhận khu, điểm du lịch; hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận khu du lịch thực hiện theo Điều 26, 27 Luật Du lịch số 09/2017/QH14; Điều 12 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Điều 18 Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ VHTTDL quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

3. Đơn vị quản lý khu du lịch có trách nhiệm khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch hợp lý, phù hợp theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương và định hướng quy hoạch phát triển lĩnh vực du lịch; cung cấp dịch vụ công, thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động du lịch tại khu du lịch; chịu sự chỉ đạo, quản lý nhà nước của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Hoạt động du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh không được phá vỡ môi trường cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không làm ảnh hưởng đến các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và bản sắc văn hóa các dân tộc. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch phải đảm bảo thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch theo Luật du lịch số 09//2017/QH14, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý khu du lịch bao gồm: Khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch; khoản thu từ phí tham quan danh lam thắng cảnh được trích để lại theo quy định; khoản tài trợ và đóng góp

tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị quản lý khu du lịch**

1. Đầu tư, khai thác, bảo vệ, tôn tạo, phát triển tài nguyên du lịch.
2. Ban hành nội quy; tổ chức kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch.
3. Tổ chức dịch vụ hướng dẫn; quy định, quản lý việc sử dụng hướng dẫn viên du lịch trong phạm vi quản lý.
4. Tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch đến tham quan.
5. Quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong phạm vi quản lý đảm bảo theo các quy định của pháp luật.
6. Đảm bảo an toàn cho khách du lịch; bảo đảm vệ sinh môi trường du lịch; thực hiện phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn trong khu, điểm du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch.
7. Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch.
8. Được thu phí các dịch vụ theo quy định của pháp luật.
9. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kịp thời kiến nghị của khách du lịch theo thẩm quyền.
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo quy định của pháp luật.

### **Chương II**

#### **NỘI DUNG QUY ĐỊNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH**

#### **Điều 6. Quản lý quy hoạch, đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch**

1. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao hồ, sông, suối. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.
2. Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.
3. Các tổ chức, cá nhân không được tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm trong khu, điểm du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa, nếu có lý do chính đáng muốn chặt, đốn, di chuyển cây xanh lâu năm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.
4. Đơn vị quản lý khu du lịch và tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp, nghệ

thuật, lễ hội dân gian các dân tộc và phát huy nghề thủ công truyền thống; thực hiện nếp sống văn hóa góp phần xây dựng môi trường văn hóa du lịch văn minh.

5. Các hoạt động văn hóa tại các khu du lịch phải tuân thủ quy định về quản lý đối với di sản văn hóa và dịch vụ văn hóa. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ kinh doanh du lịch phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép. Không được làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức và thuần phong mỹ tục của các dân tộc, đồng thời khuyến khích: Sử dụng trang phục dân tộc cho nhân viên khi phục vụ khách tham quan du lịch; tham gia các hoạt động bảo tồn, sử dụng và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống của các dân tộc; xây dựng các đội văn nghệ dân tộc phục vụ khách tham quan du lịch.

6. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê đất, sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch phải tuân theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương, quy hoạch phát triển VHTTDL đã được phê duyệt.

7. Đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc cho thuê, trong thời gian quy định mà chủ dự án không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm gây lãng phí sẽ bị thu hồi theo quy định. Trong thời hạn thuê đất, nếu ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng, các tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất để xem xét giải quyết. Khi hết thời hạn thuê đất, nếu có nhu cầu thuê tiếp tổ chức, cá nhân phải làm hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

8. Quỹ đất chưa sử dụng tại các khu du lịch được quản lý chặt chẽ theo quy định Luật đất đai và các quy định khác có liên quan.

9. Việc quản lý đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch, sử dụng đất và kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện nghiêm túc theo quy định pháp luật và không gây ảnh hưởng đến môi trường, di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan, đời sống văn hóa xã hội trong khu vực và cộng đồng dân cư địa phương. Các vi phạm phải được xử lý kịp thời và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch**

1. Kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại dịch vụ du lịch khác như: Dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải có giấy phép kinh doanh theo quy định pháp luật.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải thực hiện các nội dung sau:

a) Tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định này.

b) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình trong quản lý, điều hành khu du lịch đã được giao.

d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch; bán hàng đúng nơi quy định, niêm yết công khai giá dịch vụ và thực hiện bán hàng đúng giá niêm yết; đảm bảo chất lượng hàng ghóa cung cấp; thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám khách, gây mất trật tự an ninh trong khu du lịch. Nghiêm cấm mua, bán, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy, các chất gây nghiện; nghiêm cấm việc tổ chức mại dâm trong khu du lịch.

4. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao phải thực hiện niêm yết quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia, tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng và mua bảo hiểm cho khách du lịch khi tham gia các hoạt động dịch vụ.

5. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lữ hành, vận chuyển khách du lịch phải có đăng ký giá tour với cơ quan chức năng theo quy định; có hướng dẫn viên du lịch theo quy định; phải đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách khi tổ chức chương trình tham quan các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho khách về quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường; không được để khách lợi dụng hoạt động du lịch để xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây tổn hại đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch trên địa bàn.

6. Hướng dẫn viên du lịch được hành nghề khi có thẻ hướng dẫn viên và phải có hợp đồng với doanh nghiệp lữ hành theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong khu du lịch**

1. Đơn vị quản lý khu du lịch và các tổ chức, cá nhân tham gia và hưởng lợi từ hoạt động du lịch có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, an toàn thực phẩm, bảo vệ bản sắc văn hóa địa phương; có các biện pháp cần thiết để phòng ngừa rủi ro, bảo đảm an toàn tính mạng của khách du lịch (cấm cờ báo khu vực nguy hiểm). Trong trường hợp khẩn cấp phải kịp thời có biện pháp cứu hộ, cứu nạn để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại đến tính mạng, tài sản đối với khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ theo quy định hiện hành của pháp luật về kinh doanh du lịch, kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, kinh doanh lữ hành,

vận chuyển khách du lịch chịu trách nhiệm an toàn về tài sản và tính mạng của du khách do mình phục vụ như:

a) Thực hiện đầy đủ chế độ đăng ký tạm trú, tạm vắng theo quy định; quản lý hộ tịch, hộ khẩu và hộ chiếu, visa đối với khách quốc tế.

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật.

c) Tham gia phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; không được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không tổ chức, chứa chấp, môi giới mua bán dâm; không chứa chấp tội phạm; không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không kinh doanh, phổ biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

d) Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, không được xây dựng nhà cửa, hàng quán có mái che, mái vẩy và các công trình phụ trợ vi phạm hành lang an toàn giao thông. Các phương tiện vận tải khách du lịch trong các khu du lịch phải được đăng ký và quản lý theo quy định; phương tiện, tài sản của khách phải để đúng nơi quy định và phải được đảm bảo an toàn.

3. Các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch và các quy định của Luật Môi trường, ngoài ra phải đảm bảo các quy định như:

a) Môi trường phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh.

b) Phải xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường. Có phương tiện, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng đúng quy định; không xả rác, chất thải, xác động vật... xuống ao, hồ, sông, suối tại các khu du lịch. Không thả rông gia súc, gia cầm trong các khu du lịch.

c) Phải có các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường như: Treo băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu mang những thông điệp về bảo vệ môi trường.

d) Phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

e) Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn quy định; có các biện pháp phòng chống, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do có hành vi làm tổn hại đến môi trường.

**Điều 9. Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch**

1. Đơn vị quản lý khu du lịch và tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch trong các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác.

2. Tùy thuộc vào địa hình khu du lịch, các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch xây dựng và bố trí sơ đồ, hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn (biển báo nguy hiểm, biển báo thú dữ, biển chỉ dẫn địa điểm, chỉ dẫn khu vệ sinh,...) thống nhất, rõ ràng, giúp du khách thuận lợi trong quá trình tham quan. Các biển nội quy, quy định biển báo phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định của Luật quảng cáo và các quy định liên quan.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch thành lập điểm hỗ trợ du khách, điểm cung cấp thông tin, thiết lập đường dây nóng tại các khu du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách, xây dựng điểm đến an toàn - thân thiện.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban ngành liên quan**

###### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh theo quy định pháp luật.

b) Quản lý các hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch, kinh doanh lữ hành; vận tải khách du lịch; kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, văn hóa, nghệ thuật và các dịch vụ thể thao phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành quy định đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, hướng dẫn viên du lịch, thể thao, vui chơi, giải trí và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

###### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư hạ tầng du lịch cho các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố giám sát, theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch tại các khu du lịch.

c) Tham mưu cho UBND tỉnh thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn từ ngân sách hỗ trợ các dự án đầu tư hạ tầng phát triển các khu du lịch.

### **3. Sở Tài chính**

Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng các nguồn kinh phí thu được trong hoạt động của các khu du lịch theo quy định và các quy định về giá trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

### **4. Cục Thuế tỉnh**

a) Quản lý về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định.

### **5. Sở Giao thông vận tải**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông đến các khu du lịch; quy hoạch, cấp phép các bến, bãi đỗ xe tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp kiểm tra các bến, bãi và điểm dừng đỗ phương tiện vận chuyển khách du lịch; xử lý vi phạm đối với các phương tiện vận chuyển theo quy định của pháp luật.

### **6. Sở Xây dựng**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh lập và triển khai quy hoạch xây dựng, hướng dẫn thủ tục về xây dựng các khu du lịch; thẩm định quy hoạch, dự án đầu tư, cấp phép xây dựng công trình du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

### **7. Sở Tài Nguyên và Môi trường**

a) Thực hiện kiểm tra việc sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch.

b) Hướng dẫn việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký cam kết bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư khu du lịch hoặc lập đề án bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định.

### **8. Sở Công Thương**

a) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ thương mại phục vụ du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch. Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường quản lý giá và chất lượng dịch vụ du lịch.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý, hỗ trợ xây dựng hệ thống cung cấp điện cho các dự án đầu tư xây dựng tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

## **9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp đặc sản phục vụ du lịch.

b) Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng phục vụ nhu cầu của khách du lịch.

## **10. Sở Y tế**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh các biện pháp quản lý đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các khu du lịch thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ về y tế cho khách du lịch, các biện pháp phòng ngừa các dịch bệnh tại các khu du lịch.

b) Quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh đặc sản phục vụ khách du lịch theo lĩnh vực được phân công quản lý.

## **11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Thực hiện các biện pháp phòng chống, kiểm tra, xử lý các vi phạm về tệ nạn xã hội tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Xóa bỏ tình trạng người lang thang ăn xin, bán hàng rong, đeo bám du khách tại các khu du lịch.

## **12. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Tham mưu công tác quản lý về đầu tư xây dựng hạ tầng thông tin truyền thông tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

## **13. Công an tỉnh**

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định của Nhà nước về giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại các khu du lịch. Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố đảm bảo an ninh trật tự tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn quản lý.

### **Điều 11. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố**

1. Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn theo quy định; thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên du lịch, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các khu du lịch; quản lý các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch cộng đồng trong các khu du lịch theo quy định của pháp luật và quy định này.

2. Chỉ đạo việc lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khi đủ điều kiện công nhận theo quy định của Luật Du lịch.

3. Cấp giấy đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn theo thẩm quyền. Kiểm tra, xử lý các vi phạm trong các khu du lịch theo thẩm quyền.

#### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện theo Quy định này.

3. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này đối với các khu du lịch thuộc địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị việc xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; chỉ đạo việc thực hiện công tác quản lý tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật và các nội dung tại Quy định này. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ và khách du lịch trong các khu du lịch có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy định này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Linh**